

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2025/QĐST- HNGĐ

Quảng Trị, ngày 24 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị L – sinh năm 1989

Nơi thường trú: Thôn Tân Bình, xã Kim Điền, tỉnh Quảng Trị

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Tân Thành, tỉnh Quảng Trị

Bị đơn: Anh Đinh Xuân Q – sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N1 chi nhánh Minh Hóa Bắc Quảng Bình

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, xã Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 37, 38 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị L và anh Đinh Xuân Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị L và anh Đinh Xuân Q thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

+ Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Đinh Xuân Q thỏa thuận giao cháu Đinh Phan Bảo T sinh ngày 28/10/2014 cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đinh Phan Bảo N, sinh ngày 02/11/2016 cho anh Đinh Xuân Q trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L và anh Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Chị Phan Thị L và anh Đinh Xuân Q không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với nhau. Trong trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con chị L và anh Q có quyền làm đơn đề yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con.

+ Về tài sản chung: Chị Phan Thị L và anh Đinh Xuân Q thỏa thuận giao cho anh Đinh Xuân Q được quyền sử dụng thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL 150392, thửa đất số 716, tờ bản đồ số 13, địa chỉ thửa đất ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị, diện tích 747,8 m² do sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Q) cấp ngày 14/3/2023, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 03684 đứng tên ông Đinh Xuân T1, sinh năm 1960 CCCD số: 044060005478 và bà Cao Thị X, sinh năm 1957, CCCD số: 044157004793. Ngày 28/4/2025 đã làm thủ tục tặng cho anh Đinh Xuân Q, sinh năm 1990, CCCD số 044090003110 và chị Phan Thị L, sinh năm 1989, CCCD số 044189001956, đều có địa chỉ tại thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị theo hồ sơ số 022831.TA.036 tại chi nhánh V đăng ký đất đai huyện M, tỉnh Quảng Bình.

+ Khoản vay chung: Chị Phan Thị L và anh Đinh Xuân Q thỏa thuận anh Đinh Xuân Q có trách nhiệm trả khoản nợ vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và lãi phát sinh tại ngân hàng N1 chi nhánh M1 theo hợp đồng tín dụng số 3806-LAV-202300490 ngày 08/5/2023, đứng tên bên vay là chị Phan Thị L, sinh năm 1989, CCCD số 044189001956 và anh Đinh Xuân Q, sinh năm 1990, CCCD số 044090003110, đều có địa chỉ tại thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị, số tiền vay 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 12,5%/năm, thời hạn vay 03 năm, mục đích vay thanh toán chi phí hoạt động kinh doanh, đời sống quy mô nhỏ, bù đắp tài chính đối với các khoản vốn đã sử dụng để thanh toán, thế

chấp bằng quyền sử dụng thửa đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL 150392, thửa đất số 716, tờ bản đồ số 13, địa chỉ thửa đất ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị, diện tích 747,8 m² do sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Q) cấp ngày 14/3/2023, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 03684 đứng tên ông Đinh Xuân T1, sinh năm 1960 CCCD số: 044060005478 và bà Cao Thị X, sinh năm 1957, CCCD số: 044157004793. Ngày 28/4/2025 đã làm thủ tục tặng cho anh Đinh Xuân Q, sinh năm 1990, CCCD số 044090003110 và chị Phan Thị L, sinh năm 1989, CCCD số 044189001956, đều có địa chỉ tại thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị theo hồ sơ số 022831.TA.036 tại chi nhánh V đăng ký đất đai huyện M, tỉnh Quảng Bình.

+ Về án phí: Chị Phan Thị L và anh Đinh Xuân Q thỏa thuận chị Phan Thị L chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phan Thị L đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000717 ngày 05/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay là phòng thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Quảng Trị. Chị Phan Thị L được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Các đương sự;
- UBND xã Kim Điền;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn